TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 366/2019/HS - ST
Ngày: 28-11-2019

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN ND THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Vân

Bà Nguyễn Thị Hạnh

***- Th□ ký phiên toà*:** Bà Hà Thị Long - Thư ký Tòa án TP Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh hoá tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 392/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 392/2019/QĐXXST - HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C - sinh năm 1984 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị K; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/9/2019 bị TAND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo hiện đang chấp hành án, "có mặt".

Bị hại: Ông Lại Khắc T - SN 1955 "vắng mặt'.

Trú tại: L, phường T, TP T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19h ngày 13/5/2019 C đang đi bộ ở khu vực đường L, phường T, thành phố T. Khi đi qua ngõ 60, C quan sát thấy phía trong ngõ có dựng 01 chiếc xe mô tô Honda DREAM màu nâu BKS 36F6-0684 không có người trông coi. C đi

vào và dùng chìa khóa, loại chìa Việt Tiệp màu đen đã chuẩn bị trước mở khóa xe và nổ máy điều khiển xe chạy đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Nguyễn Văn T ở thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa để bán chiếc xe trên. Anh T không mua xe nhưng đồng ý cho C để lại sửa chữa. Ngày 14/5/2019 C thực hiện hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị Công an huyện Hà Trung bắt giữ, C đã khai báo vụ trộm cắp xe nói trên. Công an huyện Hà Trung đã thu giữ chiếc xe và bàn giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 22/3/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, đã xác định chiếc xe máy trên trị giá 5.000.000đ. Ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra, C khai báo: khi C để lại chiếc xe trộm cắp trên cho anh T sửa chữa thì anh T có đưa cho C 1.500.000đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, đối chất nhưng anh T khai báo chỉ đồng ý cho C để xe lại sửa chữa nhưng không đưa tiền cho C và anh cũng không biết chiếc xe trên do C trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đói với chiếc chìa khóa Việt Tiệp, sau khi phạm tội C đã vứt trên đường đi tiêu thụ xe nên Cơ quan Công an không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 364/CT-VKSTPTH ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên toà đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp với bản án số 72 ngày 27/9/2019 của Tòa án huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở chứng minh: khoảng 19h ngày 13/5/2019 tại L, phường T, thành phố T. Nguyễn Văn C đã trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Honda DREAM BKS 36B3-17014 của ông Lại Khắc T trị giá 5.000.000đ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn C có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã nhanh chóng lén lút chiếm đoạt tài sản rồi tẩu thoát. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến trật tự trị an nói chung mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân nói riêng, do đó cần đ- ợc xử lý nghiêm minh.

[4] Nhân thân và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng sau khi phạm tội ở vụ án này lại tiếp tục phạm tội mới nên có nhân thân xấu. Do đó, việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi áp dụng hành phạt cần căn cứ điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì tại các cơ quan pháp luật bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

Tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án số 72 ngày 27/9/2019 Tòa án huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa để buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lại Khắc T đã nhận tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên công nhận phần dân sự giữa bị cáo và ông Thắng đã được giải quyết xong.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 38 BLHS. Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội " Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Nguyễn Văn C 9 (chín) tháng tù. Tổng hợp với 21 tháng tù của bản án số 72/2019/HSST ngày 27/9/2019 của TAND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa (theo Quyết định định thi hành án phạt tù số 89 ngày 31/10/2019 của Chánh án Tòa án huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa). Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/5/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận phần dân sự giữa bị cáo và ông Lại khắc T đã được giải quyết xong.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Thủy

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKS ND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.